

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN  
HÀNG KHÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24./BC-CPINHK

Hà nội, ngày 29 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO  
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
NĂM 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần In Hàng không
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 16 - Phố Hoàng Minh Đạo - Phường Bồ Đề - Quận Long Biên - Thành phố Hà nội:
- Điện thoại: 024.38272851 - Fax: 0243.8725372 - Email: [ihk@aviprint.com.vn](mailto:ihk@aviprint.com.vn)
- Vốn Điều lệ: 21.419.280.000 đồng
- Mã chứng khoán: IHK:
- Mô hình quản trị công ty: Công ty đại chúng
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần In Hàng không diễn ra vào ngày 19 tháng 5 năm 2023. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và thảo luận, Đại hội đã ban hành Nghị quyết số 84/NQ-ĐHĐCĐ-CPINHK ngày 19 tháng 5 năm 2023 thông qua các nội dung chính như sau:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.



- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao trong năm 2022.

- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023:

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

| Stt | Thành viên HĐQT  | Chức vụ (thành viên, TV HĐQT không điều hành)) | Ngày bắt đầu  |                 |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------|-----------------|
|     |                  |                                                | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Lê Xuân Thành    | Chủ tịch HĐQT - P. Tổng giám đốc               | 26/6/2020     |                 |
| 2   | Phạm Quang Thiệp | TV HĐQT - Tổng giám đốc                        | 26/6/2020     |                 |
| 3   | Ngô Xuân Giảng   | TV HĐQT - Kế toán trưởng                       | 01/01/2021    |                 |
| 4   | Trần Thế Anh     | TV HĐQT - Giám đốc Nhà máy                     | 26/6/2020     |                 |
| 5   | Nguyễn Thái Linh | Không điều hành                                | 26/6/2020     |                 |

### 2. Các cuộc họp HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT  | Số buổi họp HĐQT tham dự/ | Tỷ lệ tham dự họp/ | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------|---------------------------|--------------------|-------------------------|
| 1   | Lê Xuân Thành    | 4/4                       | 100%               |                         |
| 2   | Phạm Quang Thiệp | 4/4                       | 100%               |                         |
| 3   | Ngô Xuân Giảng   | 4/4                       | 100%               |                         |
| 4   | Trần Thế Anh     | 4/4                       | 100%               |                         |
| 5   | Nguyễn Thái Linh | 3/4                       | 75%                |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo, giám

sát hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các Quy chế, quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị đã theo dõi sát sao hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo Ban giám đốc luôn bám sát các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (không có)**

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2023**

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                        | Tỷ lệ thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 1   | Số 73/NQ-HĐQT-CPINHK         | 20/02/2023 | Nghị quyết miễn nhiệm thư ký HĐQT                                                                                                                                               | 100%               |
| 2   | Số 75/NQ-HĐQT-CPINHK         | 27/02/2023 | Nghị quyết phê duyệt quỹ lương 2022                                                                                                                                             | 100%               |
| 3   | Số 76/QĐ-HĐQT-CPINHK         | 27/02/2023 | Quyết định phê duyệt quỹ lương năm 2022                                                                                                                                         | 100%               |
| 4   | Số 78/NQ-HĐQT-CPINHK         | 15/4/2023  | Nghị quyết phê duyệt hạn mức vay vốn tại Vietin Bank                                                                                                                            | 100%               |
| 5   | Số 79/QĐ-HĐQT-CPINHK         | 15/4/2023  | Quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn tại Vietin Bank                                                                                                                            | 100%               |
| 6   | Số 80/NQ-HĐQT-CPINHK         | 15/4/2023  | Nghị quyết phê duyệt hạn mức vay vốn tại BIDV                                                                                                                                   | 100%               |
| 7   | Số 81/QĐ-HĐQT-CPINHK         | 15/4/2023  | Quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn tại BIDV                                                                                                                                   | 100%               |
| 8   | Số 83/ NQ-HĐQT-CPINHK        | 11/5/2023  | - Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2022 đã kiểm toán.<br>- Báo cáo kế hoạch SXKD năm 2023.<br>- Thông qua kế hoạch (Thời gian, tài liệu tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023) | 100%               |
| 9   | Số 84/NQ-ĐHĐCĐ- CPINHK       | 19/5/2023  | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023                                                                                                                            |                    |
| 10  | Số 85/QĐ-HĐQT-CPINHK         | 25/5/2023  | Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2023                                                                                                                                      | 100%               |
| 11  | Số 87/NQQ-HĐQT-CPINHK        | 27/10/2023 | Nghị quyết Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2023 và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023                                                                       |                    |

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| STT | Thành viên BKS      | Chức vụ    | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|------------|--------------------------------|---------------------|
| 1   | Phạm Thị Thanh Nhân | Trưởng ban | 26/6/2020                      | Thạc sĩ kinh tế     |
| 2   | Lê Thị Hải Hà       | Thành viên | 26/6/2020                      | Đại học             |
| 3   | Phạm Thị Thanh Thúy | Thành viên | 26/6/2020                      | Đại học             |

#### 2. Cuộc họp của BKS

| STT | Thành viên BKS      | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Phạm Thị Thanh Nhân | 4/4                 | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Lê Thị Hải Hà       | 4/4                 | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Phạm Thị Thanh Thúy | 4/4                 | 100%              | 100%             |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các Cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tình trạng trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Tham gia ý kiến về báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các phiên họp Hội đồng quản trị.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát phối hợp với Ban giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra giám sát. Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra giám sát đối với HĐQT và Ban giám đốc để có những biện pháp xử lý kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát.

Ban giám đốc và các bộ phận phòng chức năng của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi có yêu cầu.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)**

#### **IV. Ban điều hành**

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|----------------------------------|
| 1   | Ông Phạm Quang Thiệp     | 13/4/1977           | Thạc sĩ             | 26/6/2020                        |
| 2   | Ông Lê Xuân Thành        | 29/12/1971          | Cử nhân kinh tế     | Tiếp tục tái bổ nhiệm            |

#### **V. Kế toán trưởng**

| STT | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn           | Ngày bổ nhiệm         |
|-----|--------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------|
| 1   | Ông Ngô Xuân Giảng | 29/10/1973          | Cử nhân Luật<br>Kỹ sư kinh tế | Tiếp tục tái bổ nhiệm |

#### **VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty (Không có)

#### **VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục 1 kèm theo)**

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                     |                                   |                                 |                                       |                                 |                                                        |                                            |         |

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có**

| Stt No. | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ | Ghi chú |
|---------|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------|---------|
|         |                           |                          |                  |                                     |         |                                                      |                     |                                             |         |

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác (không có)**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân                | Tên Người nội bộ có liên quan/ Chức vụ | Mối quan hệ liên quan với công ty     | Số CMND/Hộ chiếu/ DKKD ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ                                         | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ | Ghi chú |
|-----|------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------|---------|
| 01  | Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn | Nguyễn Thái Linh - Thành viên HĐQT     | Công ty có ông Linh là Tổng Giám đốc. | 0301452923 cấp ngày 19/11/2018           | 34 Nguyễn Bình Khiêm, P. Đa Kao, quận 1, TP HCM | Trong năm 2023      | Mua hàng hóa: 1,096 triệu đồng              |         |

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/.

*Giao dịch với Công ty TNHH Giấy vi tính Liên Sơn đã được nêu trên.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2 kèm theo)**

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (Không có)**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |

### **IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (không có)**

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP,

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Xuân Thành**

**PHỤ LỤC 1**  
**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

| STT | Tên cá nhân      | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)    | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                          | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan                                                     | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty/ |
|-----|------------------|------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------|
| 1   | Phạm Quang Thiệp | 058C004730                               | Tổng giám đốc – Thành viên HĐQT | 013161708                           | Tổ 7, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội                             | 31/7/2013 Bổ nhiệm Q. TGD,<br>30/12/2014 bổ nhiệm TGD đến nay.<br>26/6/2020 Thành viên HĐQT |       | Thành viên HĐQT Tổng giám đốc      |
| 2   | Lê Xuân Thành    | 058C004685                               | Chủ tịch HĐQT- Phó TGD          | 011515979                           | Hẻm 200/15/6 Bồ Đề, Long Biên, HN                              | 26/6/2020 Chủ tịch HĐQT,<br>12/2015 (cổ đông lớn),<br>31/7/2013 Phó TGD                     |       | Chủ tịch HĐQT- Phó TGD             |
| 3   | Ngô Xuân Giảng   | 058C106898                               | Thành viên HĐQT- Kế toán trưởng | 013004479                           | Phòng 801, Greenhouse, Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội | 3/10/2005 (Kế toán trưởng đến nay) 12/2015 (Cổ đông lớn)<br>26/6/2020 Thành viên HĐQT       |       | Thành viên HĐQT- Kế toán trưởng    |
| 4   | Trần Thế Anh     | Không có                                 | Thành viên HĐQT- Giám đốc NMSX  | 025077000182                        | Số 62A, Hẻm 72/73/30 Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội | 26/6/2020                                                                                   |       | Thành viên HĐQT- Giám đốc NMSX     |
| 5   | Nguyễn Thái Linh | Không có                                 | Thành viên HĐQT                 | 020490314                           | Số 34 Nguyễn Bình Khiêm Phường Đa Kao, Quận 1, TP HCM          | 26/6/2020                                                                                   |       | Thành viên HĐQT                    |

|   |                        |            |                                 |                |                                                                      |            |  |                                 |
|---|------------------------|------------|---------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------|------------|--|---------------------------------|
| 6 | Phạm Thị Thanh<br>Nhàn | 058C004671 | Trưởng ban<br>Kiểm soát         | 012609207      | Số 11 ngách 27, ngõ<br>560 Nguyễn Văn<br>Cừ, Long Biên, Hà<br>Nội    | 26/6/2020  |  | Trưởng ban<br>Kiểm soát         |
| 7 | Lê Thị Hải Hà          | 058C116898 | Thành viên<br>BKS               | 012794329      | Tổ 14, Gia Thụy,<br>Long Biên, Hà nội                                | 26/6/2020  |  | Thành viên<br>BKS               |
| 8 | Phạm Thị Thanh<br>Thúy | 058C266399 | Thành viên<br>BKS               | 013234902      | Số 45, Ngõ 6,<br>Phương Mai, Đống<br>Đa, Hà nội                      | 26/6/2020  |  | Thành viên<br>BKS               |
| 9 | Bùi Thị Tình           | 030C041221 | Người Ủy<br>quyền công bố<br>TT | 00011800026275 | Số 66/200/15<br>Nguyễn Sơn- Tổ 23<br>- Bồ Đề -<br>Long Biên - Hà Nội | 18/01/2023 |  | Người Ủy<br>quyền công<br>bố TT |

**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| STT | Họ tên           | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)    | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                                | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                    |
|-----|------------------|------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| 1   | Phạm Quang Thiệp | 058C004730                               | Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc  | 013161708<br>10/3/2009<br>Hà nội     | Tổ 7 Phúc Đồng, Long Biên Hà Nội                               | 284.338                    | 13,27                         |                            |
|     | Lý Thị Phương    | 058C123639                               |                                 | 0221700872<br>28/7/2016<br>Cục CS    | Tổ 7 Phúc Đồng, Long Biên Hà Nội                               | 242.400                    | 11,32                         | Vợ ông Lê Phạm Quang Thiệp |
| 2   | Lê Xuân Thành    | 058C004685                               | Chủ tịch HĐQT, Phó TGD          | 011515979<br>26/9/2005<br>Hà nội     | Số 16 hẻm 200/15/6 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội        | 135.965                    | 6,34                          |                            |
|     | Phạm Phương Nga  | 058C263639                               |                                 | 011927521<br>20/12/2007<br>Hà nội    | Số 16 hẻm 200/15/6 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội        | 100.000                    | 4,67                          | Vợ ông Lê Xuân Thành       |
| 3   | Ngô Xuân Giảng   | 058C106898                               | Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng | 013004479<br>8/9/2007<br>Hà nội      | Phòng 801, Greenhouse, Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà nội | 109.603                    | 5,12                          |                            |
| 4   | Trần Thế Anh     | 058C066898                               | Thành viên HĐQT- Giám đốc NMSX  | 025077000182<br>3/12/2015<br>Hà nội  | Số 62A, Hẻm 72/73/30 Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà nội | 51.533                     | 2,4                           |                            |

|   |                        |            |                                 |               |                                                                   |        |      |                                       |
|---|------------------------|------------|---------------------------------|---------------|-------------------------------------------------------------------|--------|------|---------------------------------------|
| 5 | Nguyễn Thái<br>Linh    | Không có   | Thành viên<br>HĐQT              | 020490314     | Số 34 Nguyễn Bình<br>Khiêm Phường Đa<br>Kao, Quận 1, TP HCM       | 81.345 | 3,79 |                                       |
| 6 | Phạm Thị<br>Thanh Nhân | 058C004671 | Trưởng ban<br>Kiểm soát         | 012609207     | Số 11 ngách 27, ngõ<br>560 Nguyễn Văn Cừ,<br>Long Biên, Hà Nội    | 20.681 | 0,96 |                                       |
| 7 | Lê Thị Hải<br>Hà       | 058C116898 | Thành viên<br>BKS               | 012794329     | Tổ 14, Gia Thụy, Long<br>Biên, Hà Nội                             | 2700   | 0,12 |                                       |
| 8 | Phạm Thị<br>Thanh Thúy | 058C266399 | Thành viên<br>BKS               | 013234902     | Số 45, Ngõ 6, Phương<br>Mai, Đống Đa, Hà Nội                      | 0      | 0    |                                       |
|   | Lý Đức Tâm             | 058C233639 | Phó phòng<br>KHTT               | 013234903     | Số 45, Ngõ 6, Phương<br>Mai, Đống Đa, Hà Nội                      | 62.339 | 2,91 | Chồng bà<br>Phạm Thị<br>Thanh<br>Thúy |
| 9 | Bùi Thị Tình           | 030C041221 | Người Ủy<br>quyền công bố<br>TT | 0011800026275 | Số 66/200/15 Nguyễn<br>Sơn- Tổ 23 - Bồ Đề -<br>Long Biên - Hà Nội | 500    | 0,02 |                                       |
|   | Mai Trung<br>Kiên      | 058c044866 |                                 | 034078000119  | Số 66/200/15 Nguyễn<br>Sơn- Tổ 23 - Bồ Đề -<br>Long Biên - Hà Nội | 0      |      | Chồng bà<br>Bùi Thị<br>Tình           |